

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 14/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Cúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Thuận

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2020/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH A, tên gọi khác: H; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/10/1993 tại thành phố Đà Nẵng; Hộ khẩu thường trú: Tổ 12 phường T, quận K, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: Số 36 đường M, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Không.

Con ông: Nguyễn Quang T (sinh năm 1964) và bà Ngô Thị H (sinh năm 1965); Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba.

Có vợ là bà Nguyễn Thị Lan U, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2015.

Tiền án: Ngày 28/9/2015, Nguyễn Minh A bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 22/8/2020, A chấp hành xong hình phạt tù về địa phương.

Tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Ngày 05/01/2012, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà

Năng xử phạt 04 tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999. (Thời điểm phạm tội ít nghiêm trọng, A dưới 18 tuổi nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự thì A được coi là không có án tích).

- Ngày 29/11/2012, A bị tập trung cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo bị tạm giữ/tạm giam ngày 07/9/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quang T, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Số 36 đường M, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/9/2020, Nguyễn Minh A liên hệ với một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua một hộp ma túy đá thì người này đồng ý bán với giá 2.200.000đ và hẹn giao dịch tại ngã tư đường X - S, thành phố Đà Nẵng. A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 43D1-866.81 đến địa điểm đã hẹn gặp nam thanh niên để mua 01 gói ma túy đá được bỏ trong gói nylon đựng trong gói thuốc lá hiệu White Horse. Sau khi mua xong, A cất số ma túy đá vào túi quần trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe về nhà.

Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, A điều khiển xe mô tô 43D1-866.81 đi ngang qua trước nhà số 360 đường D thuộc phường Y, quận K, thành phố Đà Nẵng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê tiến hành kiểm tra nên A vớt gói thuốc lá hiệu White Horse chứa ma túy đá xuống nền đất rồi bỏ chạy được khoảng 50m thì bị bắt giữ.

Vật chứng tạm giữ:

Thu giữ dưới nền đất gần vị trí của A lúc ban đầu 01 gói thuốc lá hiệu White Horse bên trong có 01 gói nylon, kích thước 9,5cm x 6,5cm chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong, ký hiệu G; A khai nhận là ma túy đá do A hoảng sợ nên vớt, A cất giấu nhằm mục đích sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 359410085200622, gắn sim số 0905.977.709; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, biển kiểm soát 43D1-866.81, số khung RLHJF9509KY6060903, số máy JF95E0006959 và số tiền 2.500.000 đồng.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Minh A tại số 36 đường M, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng: Không thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Bản kết luận giám định số 275/GĐ-MT ngày 15/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng xác định: "Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối

lượng tinh thể mẫu G: 7,441 gam".

Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, biển kiểm soát 43D1-866.81, số khung RLHJF9509KY6060903, số máy JF95E0006959 do ông Nguyễn Quang T đứng tên sở hữu. Ngày 07/9/2020, A mượn xe của ông T để đi chơi, việc A dùng xe mô tô trên để đi mua ma túy, ông T không biết nên ngày 18/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả xe trên lại cho ông T. A khai A sử dụng chiếc điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim khuyến mãi (A không nhớ số) để liên lạc với người bán ma túy, sau khi liên lạc mua ma túy xong A để chiếc điện thoại ở đâu không rõ.

Qua thử test, Nguyễn Minh A dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh A khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Vật chứng tạm giữ:

+ Ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 niêm phong số 275/GĐ-MT ngày 15/9/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng; số Imei: 359410085200622, gắn sim số 0905.977.709 là tài sản của A, A sử dụng để liên lạc cá nhân.

+ Số tiền 2.500.000 đồng là tiền của A;

+ 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse dùng để đựng ma túy.

Tại Bản Cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Minh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và:

Áp dụng: điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh A mức án từ 5(năm) năm 6(sáu) tháng đến 6(sáu) năm 6(sáu) tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 niêm phong số 275/GĐ-MT ngày 15/9/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật cấm lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse dùng để đựng ma túy là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng; số Imei:

359410085200622, gần sim số 0905.977.709 thu giữ của Minh A, dùng để liên lạc cá nhân nên cần trả lại cho Nguyễn Minh A nhưng cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 2.500.000 đồng là tài sản cá nhân của Nguyễn Minh A không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Minh A nhưng cần tiếp tục quy trừ số tiền để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê; Biên lai thu tiền số 007483 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

Đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) đối với bị cáo Nguyễn Minh A theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh A cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/9/2020, tại trước nhà số 360 đường D thuộc phường Y, quận K, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Nguyễn Minh A có hành vi tàng trữ trái phép 7,441 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của Nguyễn Minh A đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma

túy" theo quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 167/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Minh A tàng trữ trái phép 7,441 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng nên bị truy tố với tình tiết định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Minh A có 01 tiền án: Ngày 28/9/2015, bị Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 22/8/2020, A chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, vẫn đang trong thời gian thử thách nên chưa được xóa án tích.

Nguyễn Minh A đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội rất nghiêm trọng do cố ý nên theo điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự lần phạm tội này của A thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm".

Do đó lần phạm tội này của bị cáo cần phải áp dụng tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 05/01/2012, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 04 tháng tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 140; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 29/11/2012, A bị tập trung cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề 05-06 thành phố Đà Nẵng.

Do vậy, cần phải xét xử nghiêm, hình phạt đối với bị cáo phải thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là người đang điều trị bệnh viêm gan siêu vi C và đang phải nuôi con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân

quận Thanh Khê về tội danh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng trong vụ án, cụ thể như sau:

- Đối với ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 niêm phong số 275/GĐ-MT ngày 15/9/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật cấm lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse dùng để đựng ma túy là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng; số Imei: 359410085200622, gắn sim số 0905.977.709 thu giữ của Minh A, dùng để liên lạc cá nhân nên trả lại cho Nguyễn Minh A nhưng cần tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 2.500.000 đồng là tài sản cá nhân của Nguyễn Minh A không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Minh A nhưng cần tiếp tục quy trừ số tiền để đảm bảo thi hành án.

HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Minh A theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[5] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Minh A phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, biển kiểm soát 43D1-866.81, số khung RLHJF9509KY6060903, số máy JF95E0006959 do ông Nguyễn Quang T đứng tên sở hữu. Ngày 07/9/2020, A mượn xe của ông T để đi chơi, việc A dùng xe mô tô trên để đi mua ma túy, ông T không biết nên ngày 18/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả xe trên lại cho ông T. Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh A, Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng. Hội đồng xét xử thấy đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Minh A hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh A 5(năm) năm 6(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 7 năm 2020.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Minh A 5.000.000đ để sung công quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định được bỏ trong 01 bì niêm phong số 275/GĐ-MT ngày 15/9/2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng; số Imei: 359410085200622, gắn sim số 0905.977.709 nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh A số tiền 2.500.000 đồng, tuy nhiên tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê; Biên lai thu tiền số 007483 ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Minh A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/01/2021).

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Viện KSND thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT - Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam – Công an thành phố Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Cúc